

CHƯƠNG 7

**SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA
GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ
CÁCH MẠNG XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA**

A close-up photograph of a pink lotus flower in full bloom, with many layers of delicate petals. The petals are a vibrant pink color with some lighter, almost white, variegation. The background is a soft, out-of-focus pink, creating a monochromatic and serene atmosphere. The text is overlaid on the center of the flower.

**I. SỬ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI
CẤP CÔNG NHÂN**

**II. CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA**

**III. HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI
CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA**

I. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

- 1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**
- 2. Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**
- 3. Vai trò của Đảng cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

The background of the slide features a close-up, soft-focus image of several pink flowers, likely peonies, with delicate petals and a warm, light pink color palette. The flowers are arranged in a way that creates a sense of depth and texture.

1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

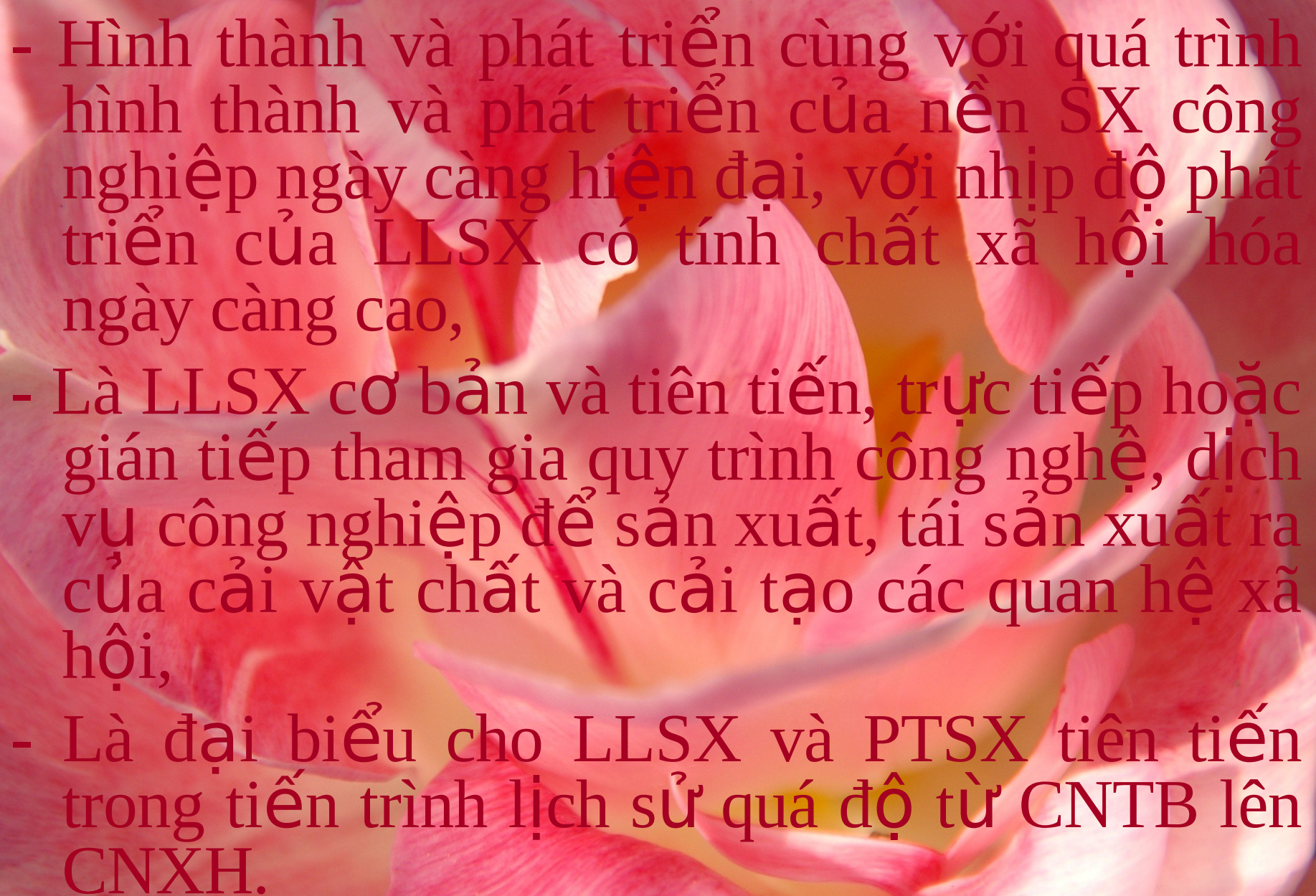
- a. Khái niệm giai cấp công nhân
- b. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

a. Khái niệm giai cấp công nhân



- Là những tập đoàn người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành những công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại, có trình độ xã hội hóa cao, quốc tế hóa cao.

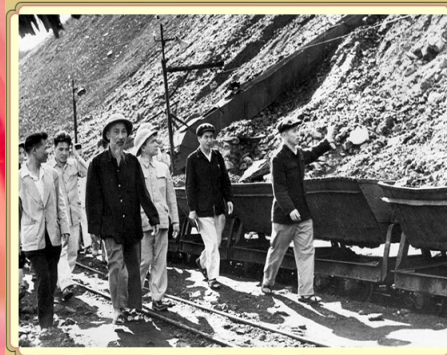
- 
- Bán sức lao động để kiếm sống
 - Công nhân có trình độ tri thức ngày càng cao
 - Đời sống và quan hệ sở hữu về TLSX đã có sự cải thiện
 - Trong các nước XHCN, GCCN cùng với nhân dân lao động làm chủ TLSX chủ yếu

- 
- Hình thành và phát triển cùng với quá trình hình thành và phát triển của nền SX công nghiệp ngày càng hiện đại, với nhịp độ phát triển của LLSX có tính chất xã hội hóa ngày càng cao,
 - Là LLSX cơ bản và tiên tiến, trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia quy trình công nghệ, dịch vụ công nghiệp để sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội,
 - Là đại biểu cho LLSX và PTSX tiên tiến trong tiến trình lịch sử quá độ từ CNTB lên CNXH.

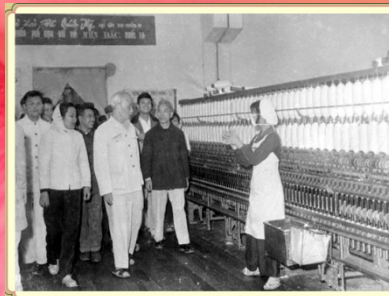
GCCN trong XH TY ban



GCCN trong XHXHCN



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH THĂM KHU MỎ QUẢNG NINH (2-1965).



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH THĂM NHÀ MÁY DỆT '8-2', 8-3-1965.



b. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Trong CNTB, GCCN gắn với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất, cho nên là lực lượng quyết định phá vỡ QHSX TBCN.

Sau khi giành được chính quyền GCCN đại biểu cho sự tiến hóa tất yếu của lịch sử, cho nên, là giai cấp duy nhất có khả năng lãnh đạo xã hội xây dựng một PTSX mới cao hơn PTSX TBCN

Nguyên
nhân

b. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

- Lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ mọi chế độ áp bức, bóc lột và xây dựng xã hội mới – xã hội XHCN và CSCN
- Hai bước hoàn thành sứ mệnh lịch sử:
 - + Giành lấy chính quyền, biến TLSX thành sở hữu nhà nước
 - + GCVS tự thủ tiêu

b. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

VỀ kinh tế: GCCN là con $\text{\textcircled{R}}$ của nền sản xuất công nghiệp hiện $\text{\textcircled{R}}$

VỀ xã hội: GCCN trong CNTB $\text{\textcircled{R}}$ toàn kết các giai cấp khác và $\text{\textcircled{R}}$ $\text{\textcircled{R}}$ trong các cuộc đấu tranh.

Khả năng $\text{\textcircled{R}}$ GCCN hoàn thành thắng lợi SMLS của mình.

Sứ
mệnh
lịch sử
của
giai cấp
công nhân

2. Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

- a. Địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản
- b. Những đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân

a. Địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản

- LLSX chủ yếu hàng đầu của nhân loại
- Vừa là chủ thể trực tiếp nhất, vừa là sản phẩm căn bản nhất của nền sản xuất đó.
- Lợi ích đối kháng với GCTS
- Qui mô sản xuất ngày càng lớn, sự phụ thuộc lẫn nhau trong quá trình sản xuất ngày càng nhiều
- Có lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích của quần chúng lao động.

b. Những đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân

- Giai cấp tiên phong cách mạng.
- Giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để nhất
- Giai cấp có ý thức tổ chức kỷ luật cao
- Giai cấp có bản chất quốc tế

3. Vai trò của Đảng Cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

- a. Tính tất yếu và quy luật hình thành, phát triển chính đảng của giai cấp công nhân
- b. Mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản và giai cấp công nhân

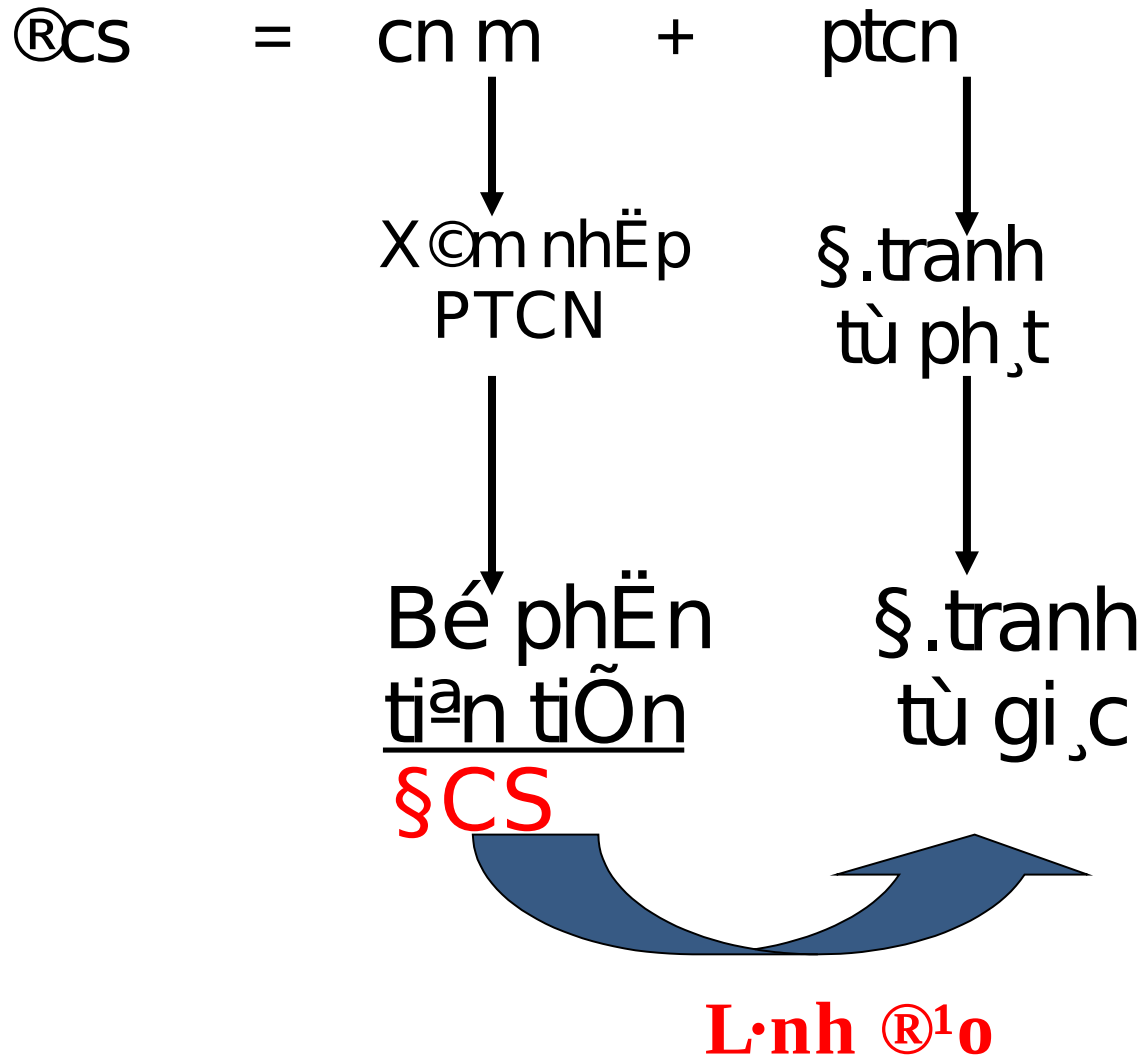


* Khái niệm về Đảng Cộng sản

- Đảng Cộng sản là tổ chức cao nhất của GCCN, đảm bảo vai trò lãnh đạo **của GCCN (*Từ điển CNCS khoa học*)**.

- Đảng Cộng sản mang bản chất giai cấp công nhân.

a. Tính tất yếu và quy luật hình thành, phát triển chính đảng của giai cấp công nhân

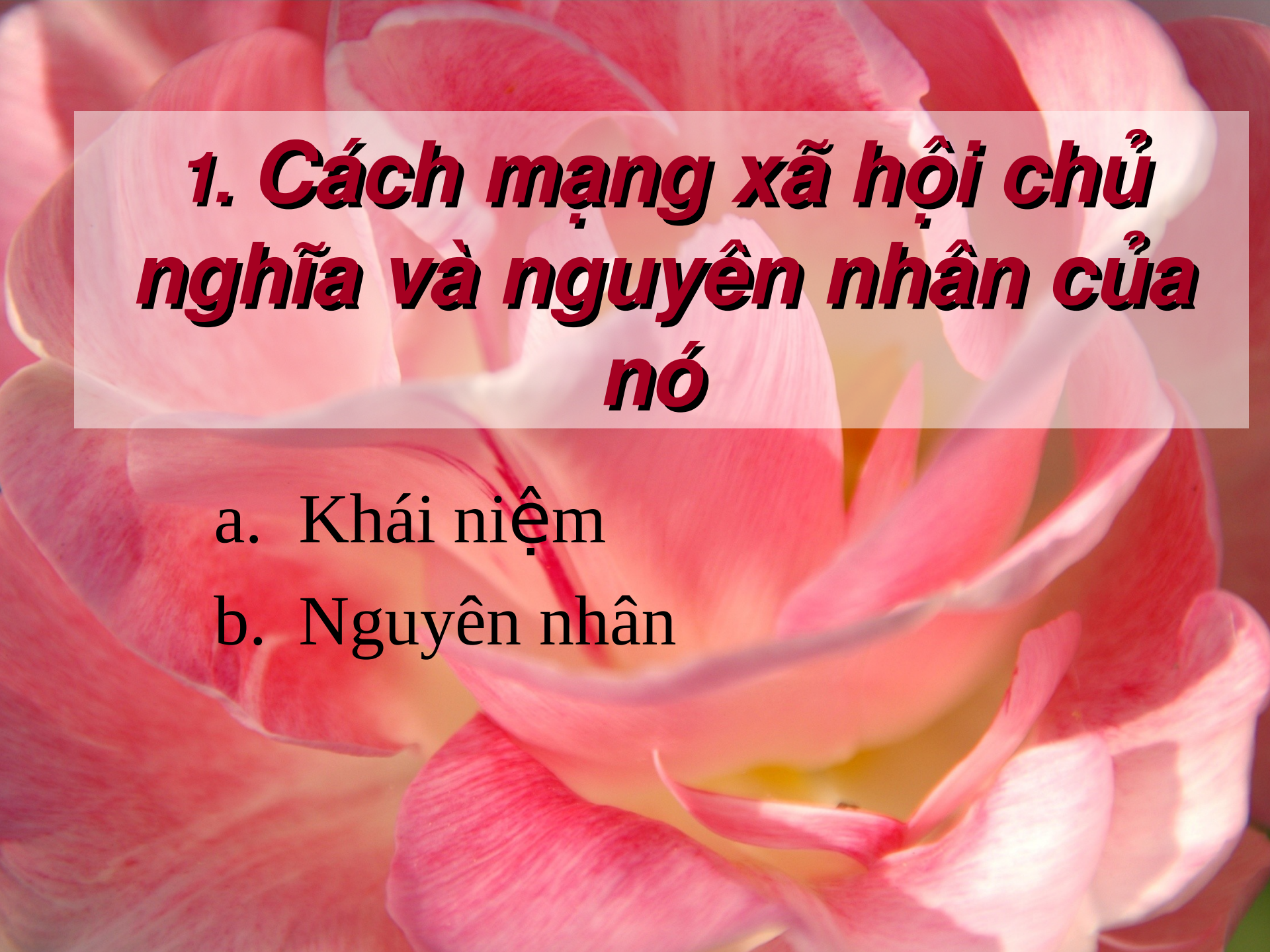


b. Mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản và giai cấp công nhân

- ĐCS: tổ chức chính trị cao nhất của GCCN & NDLD
- GCCN: GC cơ sở của Đảng
- GCCN thực hiện vai trò lãnh đạo thông qua ĐCS
- Đảng trở thành đội tiên phong chiến đấu, lãnh tụ chính trị và bộ tham mưu cho GCCN
- Có lợi ích cơ bản thống nhất với GCCN & NDLD

II. CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1. **Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó**
2. **Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa**
3. **Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác trong cách mạng xã hội chủ nghĩa**

A close-up photograph of a pink lotus flower in full bloom, with many layers of delicate petals. The background is a soft, out-of-focus pink and white.

1. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó

- a. Khái niệm
- b. Nguyên nhân

a. Khái niệm

- Theo nghĩa rộng: Là một cuộc cách mạng nhằm thay đổi chế độ cũ, nhất là chế độ TBCN bằng chế độ XHCN, trong cuộc cách mạng đó giai cấp công nhân là người lãnh đạo và cùng với quần chúng nhân dân lao động khác xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

C/m XHCN = giành chính quyền + cải tạo XH cũ và xây dựng XH mới.

- Theo nghĩa hẹp: Là một cuộc cách mạng chính trị, được kết thúc bằng việc giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động giành được chính quyền, thiết lập nên nhà nước chuyên chính vô sản – Nhà nước của giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động.

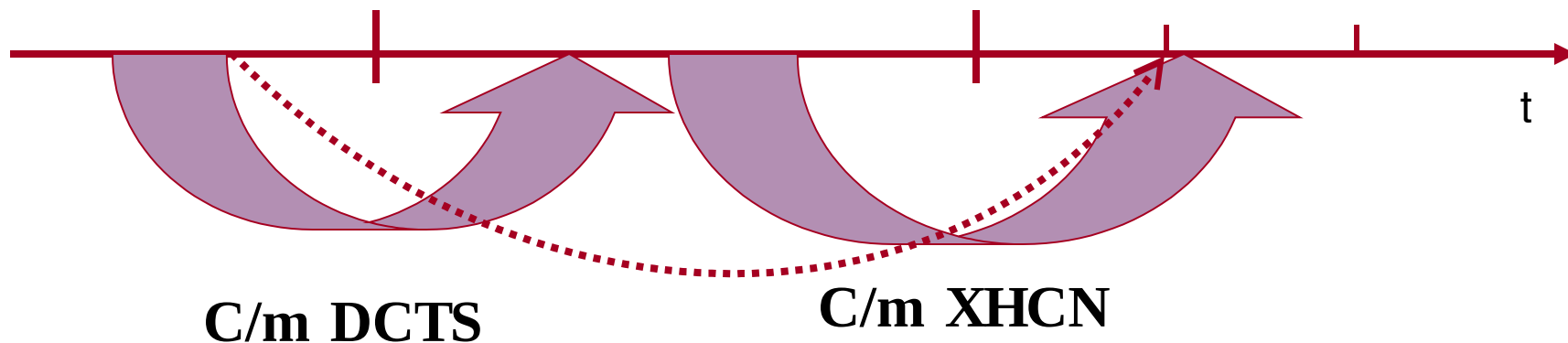
C/m XHCN = Giành chính quyền

- Từ điển CNCS khoa học: *cách mạng XHCN là cuộc c/m do g/c công nhân lãnh đạo, là phương thức chuyển biến từ HTKT-XH TBCN sang HTKT-XH CSCN.*

Phong kiỐn

**T- b¶n chñ
nghŰa**

**Céng s¶n chñ
nghŰa**



C/m DCTS

KiỐu cò: do giai cÊp t- s¶n l·nh ®¹o

**KiỐu múi: do giai cÊp c«ng nh©n l·nh
®¹o**

b. Nguyên nhân

Kh, ch quan

C, ch m¹ng
X· héi

Chñ quan

- Nguy^an nh©n (s ©u xa)
- §iÒu kiÖn (t×nh thÕ C/m)

§iÒu kiÖn:

- Cã ®¶ng chÝnh trÞ l·nh
®¹⁰
- N^{3/4}m ®óng thêi c¬ C/m

Nguy^an nh^on
(s^o xa)

LLSX \times QHSX

GCCN \times GCTS

Kh, ch
quan

§iÒu
kiÖn
(KQ)

- Sù p/triÖn cña LLSX -> sù
p/triÖn cña GCCN

- C/tranh x^om l-íc -> c, c n-íc
TB \times c, c n-íc thuéc

®pa

- C/tranh, xung ®ét -> ®ãi
nghìo

C, ch
m¹ng
XHCH

®iÒu
kiÖn
(CQ)

- Sù lín m¹nh cña GCCN -> §CS
l-nh^o ®¹o

- TËp hìp ®«ng ®¹o quçn chóng
lao ®éng (li^an minh C«ng-n«ng-trý
th^oc)
®óng thêi c^o

Chñ quan

A close-up photograph of several pink flowers, likely peonies, with soft, layered petals. The background is a semi-transparent white rectangle containing text.

2. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa

- a. Mục tiêu
- b. Động lực
- c. Nội dung

a. Mục tiêu

- Mục tiêu cô bản: giai phòng con ngöôøi
- Giai đoạn một: giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, là “tự xây dựng thành giai cấp thống trị, là giành lấy dân chủ”.
- Giai đoạn hai: là xóa bỏ chế độ người bóc lột người... tức là xây dựng thành công CNXH.

C₁ch m¹ng X¹ héi ch¹ñ ngh¹Üa

Giai $\text{R}^0\text{n} 1$
Gi¹nh
ch¹Ýnh quy¹Ön

Giai $\text{R}^0\text{n} 2$
X¹©y dùng
CNXH

Kinh t¹Ö

ch¹Ýnh tr¹Þ

T- t¹ëng
V¹ñ h¹ã

T¹xnh th¹Ö c₁ch m¹ng
-G/c thèng tr¹Þ kh¹«ng th¹Ö
thèng tr¹Þ nh- c¹Ò $\text{R}^1\text{ic} n\text{-}a$
-Nh¹÷ng ng-êi b¹Þ ð b¹Öc
kh¹«ng th¹Ö sèng nh- c¹Ò
 $\text{R}^1\text{ic} n\text{-}a$.
-G/c l¹nh R^1o c₁ch m¹ng
 R^1 $\text{R}^1\text{ñ}$ n¹ng lúc l¹nh R^1o .

Thêi c¹→c₁ch m¹ng
- Trong n-íc:
+ G/c thèng tr¹Þ hoang
mang, x¹©u x¹Đ l¹én nhau.
+ Phong tr¹u CM, phong
tr¹u R^1eu tranh c¹ña qu¹Çn
chóng nh¹©n d¹©n nguy c¹µn
l¹ín m¹nh.
- Ngo¹µi n-íc: PTCN c₁c
n-íc tr¹ên th¹Ö gi¹íi ñng hé.

b. Động lực

**CM XHCN
nhằm giải
phân biệt các
những nguyên-
lao để
do chính
những nguyên-
lao để thực
hiện điều kiện
của
GCCN
thông qua
§CS**

- G/c công nhân làm việc lực chân yếu vụ làm việc nặng nhọc ở các công trường.
- G/c công nhân làm việc lực quan trọng của các công trường XHCN.
- Để góp phần tham gia vào công việc XHCN làm việc trong những lĩnh vực cần ý nghĩa quyết định những lợi ích của các công trường.
- Các lĩnh vực tiên tiến khác trong xã hội liên kết chặt chẽ với nhau tạo thành một hệ thống tập hợp của công việc XHCN.

c. Nội dung

Nội
Dung
Cơ
Cấu
Mạng
XHCH

Trên lĩnh vực chính trị

Trên lĩnh vực kinh tế

Trên lĩnh vực văn hóa



- Trên lĩnh vực chính trị:

+ Đưa nhân lao động lên địa vị làm chủ nhà nước, làm chủ xã hội

+ Xây dựng nhà nước dân chủ.

+ Xây dựng nền dân chủ XHCN.

A close-up photograph of several pink flowers, likely peonies, with soft, layered petals. The background is a warm, slightly blurred pinkish-red color, creating a romantic and elegant atmosphere. The text is overlaid on this background.

- Trên lĩnh vực kinh tế:

+ Phát triển lực lượng sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

+ Xây dựng chế độ sở hữu XHCN về TLSX bằng những hình thức thích hợp

+ Tạo cơ sở vật chất và môi trường kinh tế thuận lợi cho CNXH



- Trên lĩnh vực văn hóa:

+ Sáng tạo ra những giá trị văn hóa, tinh thần.

+ Kế thừa và nâng cao các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tiếp thu các giá trị văn hóa tiên tiến của thời đại.

+ Xây dựng từng bước thể giới quan và nhân sinh quan mới.

+ Xây dựng con người mới

3. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác trong CMXH

- a. Tính tất yếu và cơ sở khách quan của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác trong CMXH
- b. Nội dung và nguyên tắc cơ bản của liên minh giữa GCCN với GCND và các tầng lớp LĐ khác trong CMXH

a. Tính tất yếu và cơ sở khách quan của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động khác trong CMXH

- Nhằm giữ được chính quyền, nhà nước.
- Thực hiện mục tiêu của CNXH

- Cùng bị bóc lột và bị thống trị
- Hai ngành sản xuất chính: công nghiệp và nông nghiệp có quan hệ mật thiết với nhau
- Là lực lượng chính trị trong sự nghiệp xây dựng & bảo vệ tổ quốc

b. Nội dung và nguyên tắc cơ bản của liên minh giữa GCCN với GCND và các tầng lớp LĐ khác trong CMXH



* Nội dung

- **VỀ chính trị:**

- + Tham gia chính quyền nhà nước
- + Bảo vệ và xây dựng chế độ XHCN

- **VỀ kinh tế:**

- + Kết hợp đúng đắn lợi ích của 2 giai cấp
- + Xây dựng hệ thống chính sách phù hợp với nông thôn
- + Từng bước đưa nông dân vào hợp tác xã

A close-up photograph of several pink flowers, likely peonies, with soft, layered petals. The lighting is warm, creating a gentle glow. The text is overlaid on the left side of the image.

- **VỀ văn hóa – tư tưởng:**

- + Phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ văn hóa
- + Xây dựng nền văn hóa nhân văn
- + Phải có trình độ văn hóa, hiểu biết chính sách, pháp luật



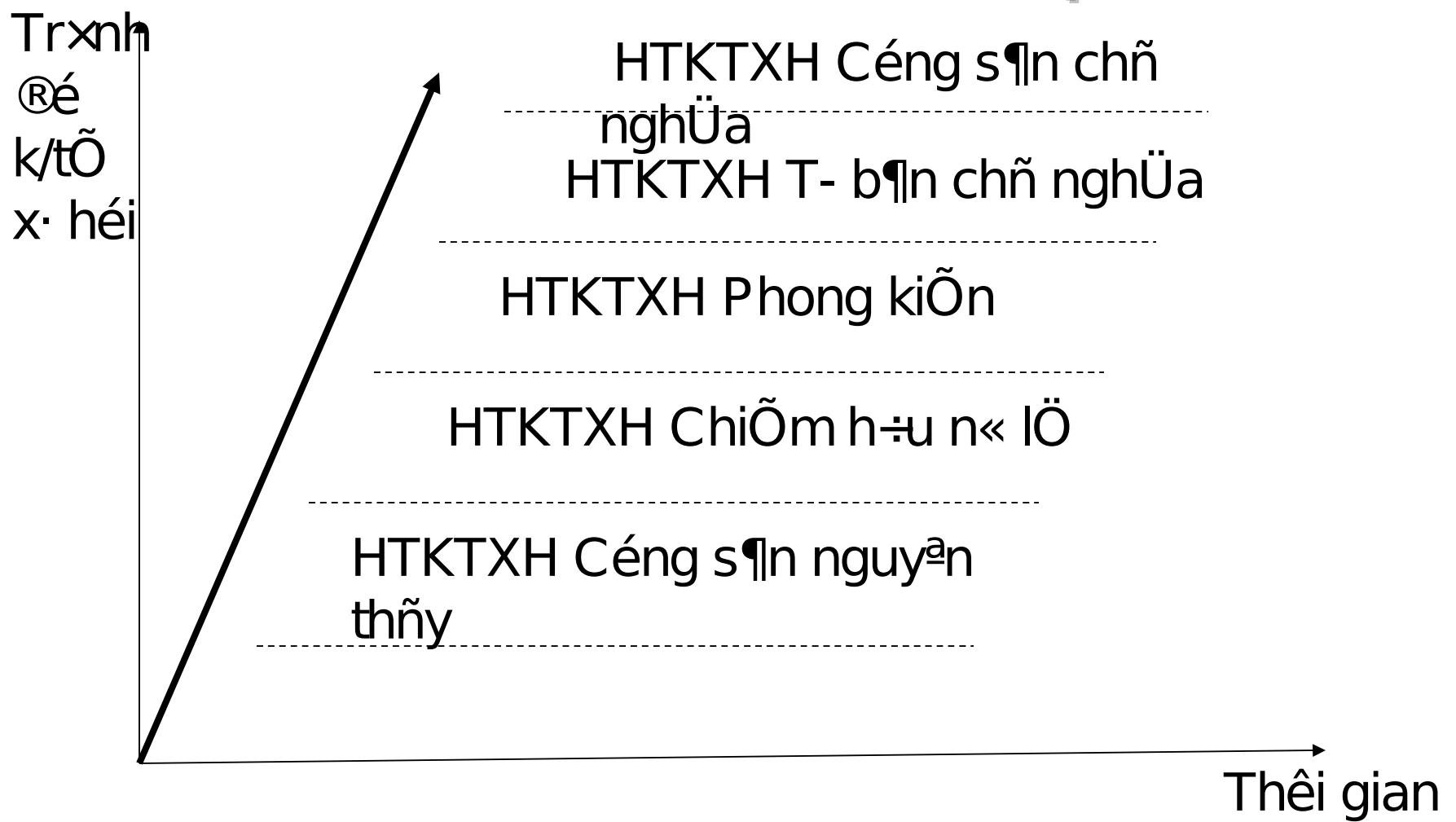
* Nguyên tắc

- Đảm bảo vai trò lãnh đạo của giai cấp trong khối liên minh công – nông
- Đảm bảo nguyên tắc tự nguyện
- Kết hợp đúng đắn các lợi ích của GCCN và GCND

III. HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA

- 1. Xu hướng tất yếu của sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội CSCN***
- 2. Các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội CSCN***

1. Xu hướng tất yếu của sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội CSCN



hiện hình thái kinh tế - xã hội CSCN

- Khái niệm hình thái kinh tế - xã hội CSCN:
 - + Là một hình thái dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.
 - + Là hình thái mà sự phát triển toàn diện, không hạn chế của mỗi người đang trở thành mục đích trực tiếp của sự phát triển của nó

(Tõ Ôn CNCS khoa hăc tr 76)

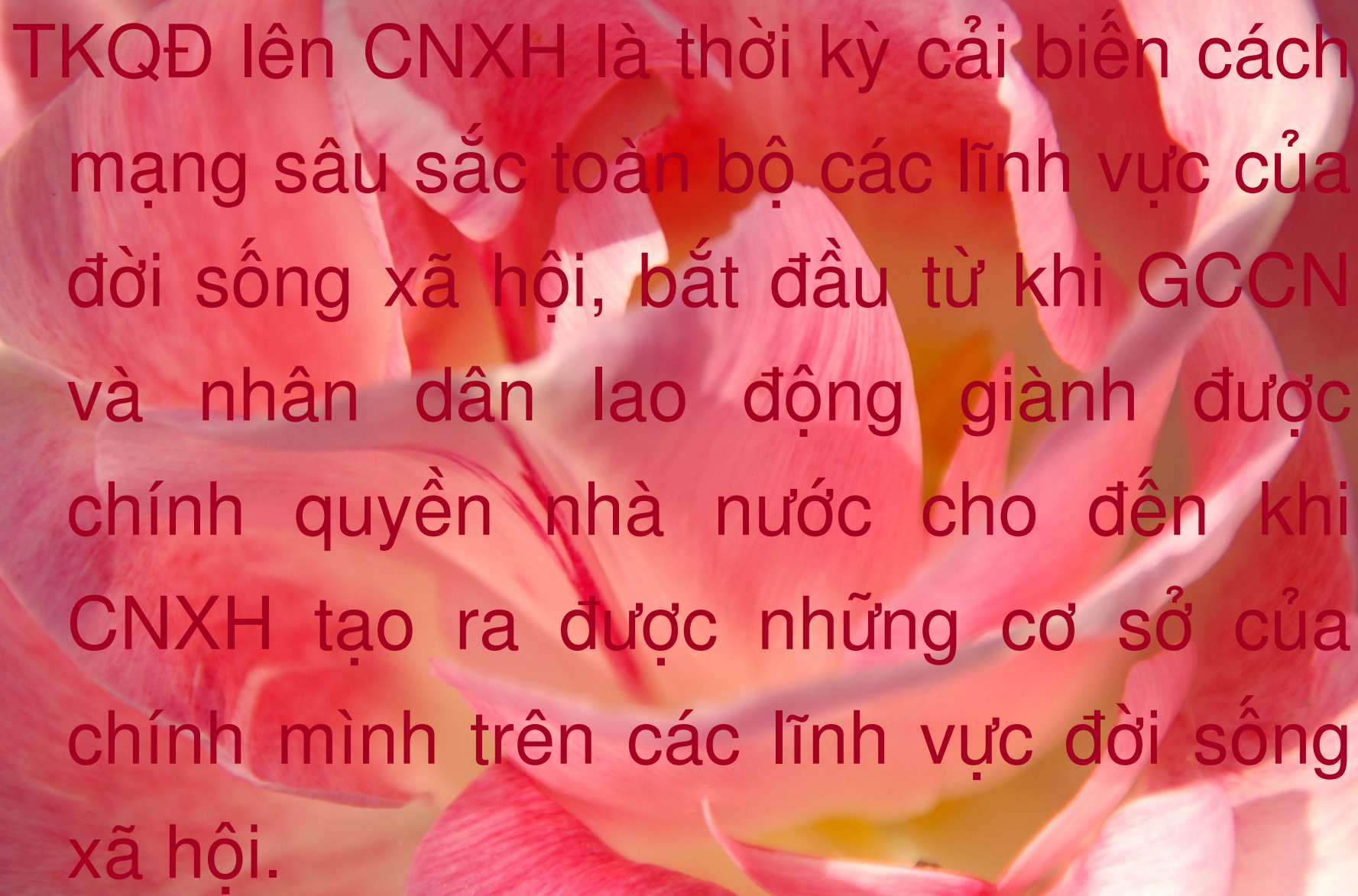


- Xu hướng tất yếu của sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội
CSCN

- + Mâu thuẫn giữa sự phát triển của CNTB với sự bần cùng của người lao động
- + Mâu thuẫn giữa LLSX và QHSX TBCN
- + Mâu thuẫn giữa GCCN và GCTS trở nên quyết liệt
- + GCCN có chính Đảng lãnh đạo và có thời cơ cách mạng

2. Các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội CSCN

- a. Thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH
- b. Xã hội xã hội chủ nghĩa
- c. Giai đoạn cao của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa



TKQĐ lên CNXH là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc toàn bộ các lĩnh vực của đời sống xã hội, bắt đầu từ khi GCCN và nhân dân lao động giành được chính quyền nhà nước cho đến khi CNXH tạo ra được những cơ sở của chính mình trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

- S → ① ả bi Ớu di Ớn quan ① Ớm ph Ớn kú c Ớa
M, c - ingghen

H Ớnh th, i kinh t Ớ x.
h Ới **TBCN**

Giai Ớo Ớn th Ớp
(CNXH)

H Ớnh th, i kinh t Ớ x.
h Ới **CS CNP**

Giai Ớo Ớn
cao (CNCS)



Giai Ớo Ớn th Ớp (CNXH) = Th Ới kú qu, Ớ Ớ l Ớn
CNCS

- Tư tưởng của Lênin

Trong t₁c phÈm "Chủ nghĩa Mác về vấn đề nhà nước" Lênin cho rằng:

I- Những cơn đau đẽ kéo dài và đau đớn

II- Giai đoạn thấp

III- Giai đoạn đoạn cao.

Lênin nhấn mạnh: cần phải có một TKQĐ từ CNTB lên CNXH

- S → Rã biÓu diÔn quan RíÓm ph©n kú cña Ḷnlin

Hxnh th, i kinh tÕ x.
héi **TBCN**

Giai ®o¹n thÊp
(CNXH)

Hxnh th, i kinh tÕ x. héi **CS CN**
Giai ®o¹n

cao(CNCS)

TKQ§
(Ḷn CNXH)

CNXH

CNCS

t

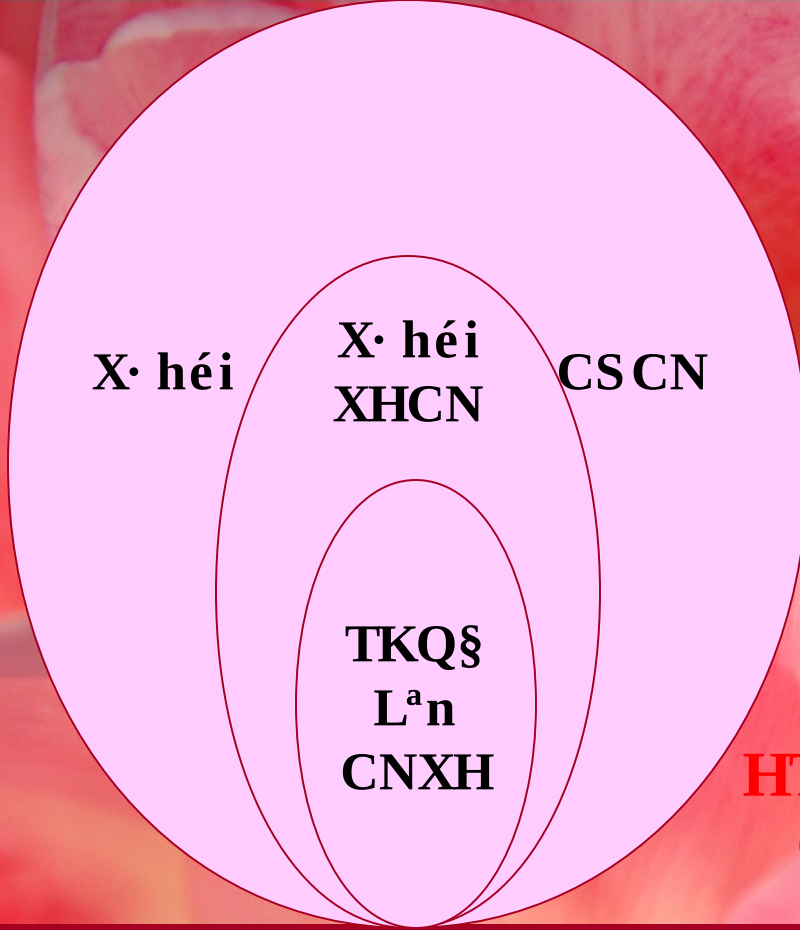
Trxnh

®é

Ph,t

TriÓN

t



**HTKT-XH
CSCN**

C/m XHCN

HTKT-XH TBCN

HTKT-XH Phong kiÕn

HTKT-XH ChiÕm h÷u n« lÖ

a. Thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH

- Tính tất yếu của thời kỳ quá độ từ TBCN lên XHCN:
 - + Bản chất của CNTB và CNXH khác nhau.
 - + CNXH được xây dựng trên nền sản xuất đại công nghiệp hiện đại
 - + Phải có thời gian để xây dựng quan hệ xã hội của CNXH
 - + Phải có thời gian để GCCN làm quen với công việc xây dựng CNXH

- Đặc điểm và thực chất của thời kỳ này

§Æc ®iÓm
nại bËt

Nh÷ng nh©n tè
cò vµ míi tån

hi ®an xen vµ ®Êu
tranh víi nhau
trªn tÊt c¶ c,c
lƯnh vùc cña ®êi
sèng x· héi

Cô

ThÓ

Chính trị:
kết cấu giai cấp phức tạp

Kinh tế:
tồn tại nền kinh tế nhiều
thành phần

Văn hóa tư tưởng:
tồn tại nhiều
loại văn hóa
tư tưởng khác nhau

- Nội dung kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của thời kỳ này

- + **Kinh tế:** Sắp xếp lại LLSX hiện có, cải tạo QHSX cũ, xây dựng QHSX mới và tiến hành công nghiệp hóa
- + **Chính trị:** Tiến hành cuộc đấu tranh chống lại thế lực thù địch, củng cố nhà nước và nền dân chủ XHCN, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh
- + **Tư tưởng, văn hóa:** Tuyên truyền và phổ biến tư tưởng khoa học và cách mạng của CN MLN, khắc phục tư tưởng tiêu cực và xây dựng nền văn hóa mới
- + **Xã hội:** Khắc phục tệ nạn do xã hội cũ để lại, khắc phục sự chênh lệch phát triển

b. Xã hội xã hội chủ nghĩa

Xã hội XHCN là một xã hội thay thế CNTB

Một xã hội có đặc điểm là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu

Không có tình trạng người áp bức bóc lột người

Nền sản xuất được kế hoạch hóa trên phạm vi toàn xã hội

Là giai đoạn đầu của hình thái kinh tế xã hội CSCN

(Từ điển CNCS khoa học)

Cơ sở phương pháp luận nhận thức về

- Xã hội XHCN không phải là một chế độ xã hội trái ngược với CNTB mà phải là một chế độ xã hội phủ định biện chứng CNTB: kế thừa những mặt tích cực tiến bộ của CNTB; phủ định những mặt hạn chế của nó.
- Xã hội XHCN là một chế độ xã hội phát triển hơn CNTB: giàu có và tốt đẹp hơn CNTB.
- Xã hội XHCN là một chế độ xã hội khác về chất so với CNTB trên cả ba lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội.

**Những mặt
tích cực
của CNTB**

LLSX hiÖn ®¹i

KHKT tiên tiến

trình độ quản lý cao

kinh tế thị trường
phát triển

chế độ nhà nước pháp
quyền phát triển

Những mặt h¹n ch⁰ của CNTB

QHSX dựa trên chế
độ tư hữu

chế độ chính trị TBCN

Lênin: Cái đảm bảo chiến thắng của CNXH so với CNTB suy cho đến cùng là ở năng suất lao động. CNTB đã chiến thắng chế độ Phong kiến bằng năng suất lao động. CNXH muốn chiến thắng CNTB phải đưa ra được một kiểu tổ chức xã hội về lao động có năng suất cao hơn so với CNTB. Đó mới là cái đảm bảo chắc chắn cho thắng lợi của chúng ta.

**Những
đặc trưng
cơ bản của
x· h· í
XH· CN**

Cơ sở vật chất kỹ thuật của CNXH
là nền sản xuất công nghiệp hiện đại

Xóa bỏ chế độ tư hữu TBCN,
thiết lập chế độ công hữu về
những tư liệu sản xuất chủ yếu

Xã hội XHCN tạo ra cách tổ chức lao
động và kỷ luật lao động mới

Xã hội XHCN thực hiện nguyên tắc
phân phối theo lao động – nguyên tắc
phân phối cơ bản nhất

Nhà nước XHCN mang bản chất giai cấp
công nhân, tính nhân dân rộng rãi và tính
dân tộc sâu sắc; thực hiện quyền lực và
lợi ích của nhân dân

Xã hội XHCN là chế độ đã giải phóng con người
khỏi áp bức bóc lột, thực hiện công bằng, bình
đẳng, tiến bộ xã hội, tạo những điều kiện cơ
bản để con người phát triển toàn diện

c. Giai đoạn cao của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

- Kinh tế: LLSX phát triển mạnh mẽ; làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu
- Xã hội: Trình độ xã hội được nâng cao, con người có điều kiện phát triển, không có sự khác biệt, dân chủ không còn, nhà nước, pháp luật bị tiêu vong và con người được giải phóng hoàn toàn